

Bản án số: 34/2019/HSST
Ngày 22-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Duyên

Các hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Oanh Kiều

Ông Thạch Hào

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Tâm, Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, đã tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2019/TLST-HS, ngày 02 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Văn M, sinh năm 1991 tại huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp C, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: buôn bán; con ông Phan Văn N và bà Nguyễn Thị N, tiền án: không có; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 14/11/2018 bị Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 7.500.000 đồng về hành vi rủ rê, lôi kéo, tụ tập người khác để đánh bạc (đá gà) trái phép. Ngày 01/6/2019 có hành vi tổ chức đánh bạc, bị khởi tố và cho tại ngoại từ ngày 04/6/2019 đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Minh T, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Minh T1, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp V, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1983. Địa chỉ: Khóm X, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

2. Anh Lý Chí C, sinh năm 1981. Địa chỉ: Khóm Y, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Minh T2, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp C, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phan Văn M đã nhiều lần đứng ra tổ chức cho người khác đánh bạc (làm biền gà) thông qua hình thức đá gà thắng thua bằng tiền, nhằm mục đích thu lợi bất chính nên vào khoảng 10 giờ ngày 01/6/2019, M đi đến quán nước tại bên đò thuộc khóm Y, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh nhằm tìm người đá gà ăn tiền để tổ chức cho họ chơi. Tại đây M gặp Trần Minh T (tên gọi khác: B), T biết bị cáo M là đối tượng tổ chức đá gà nên T kêu M tìm gà trọng lượng khoảng 2,5kg, đá cá cược thắng thua bằng tiền là 1.000.000 đồng, bị cáo M nói với T nếu tìm được gà đồng trạng thì sẽ cho T hay sau. Lúc này, bị cáo M đi về nhà, trên đường về thì gặp Nguyễn Minh T1, M biết T1 là đối tượng đá gà nên rủ T1 đá gà cá cược số tiền 1.000.000 đồng, trạng gà khoảng 2,5kg, T1 đồng ý. Bị cáo M kêu T1 mang gà đến khu vực bãi đất trống gần bên đò thuộc khóm Y, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh, sau đó bị cáo M thông báo cho T biết đã tìm được người có trạng gà trên, nên kêu T mang gà đến đá.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T, T1 mỗi người mang một con trống, gà của T có màu trắng đen, còn gà của T1 có màu đỏ đen đến địa điểm mà M đã chọn, phần đất trống này là thuộc quyền sở hữu của bà Tăng Thị Ng, tại khóm Y, thị trấn Đ, huyện Trà Cú. Bị cáo M vào tiệm tạp hóa của bà Võ Thị Th, ngụ cùng địa chỉ với bà Nguyễn để mua các cuộn băng keo và mượn 01 cân loại 05kg. Bị cáo M tiến hành cho T, T1 cân gà để kiểm tra trọng lượng, kết quả gà của T1 nặng 2,4kg, còn gà của T nặng 2,5kg, do gà của T nặng hơn nên hai bên thống nhất mức cược đá ăn 9 thua 10 bên gà của T, với số tiền cá cược 1.000.000 đồng, nghĩa là nếu gà của T thắng thì thắng số tiền 900.000 đồng, nếu thua thì thua đủ 1.000.000 đồng, số tiền huê hồng mà M hưởng là 100.000 đồng từ bên thắng cược (10% trên tổng số tiền cá cược). Hai bên thống nhất mức cá cược, cũng như tiền huê hồng của M xong. Bị cáo M cung cấp băng keo cho T, T1 để quấn cựa sắt vào chân gà, cựa sắt do T, T1 tự mang đến. Trong khi hai bên đang trông cựa vào chân gà thì lực lượng Công an đến phát hiện mời các đối tượng về trụ sở cơ quan làm việc. Tại Cơ quan Công an các đối tượng trên đã thừa nhận hết toàn bộ hành vi của mình.

Kết quả điều tra xác định được vào ngày 10/11/2018, Phan Văn M bị Ủy ban nhân dân huyện T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 7.500.000 đồng về hành vi tổ chức đánh bạc. Đến ngày 01/6/2019, mặc dù chưa chấp hành việc nộp phạt nhưng M lại tiếp tục thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc nêu trên. Cho đến ngày 13/6/2019 M mới chấp hành nộp phạt.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Ngày 01/6/2019, Công an huyện Trà Cú tiến hành lập biên bản tạm giữ hai con gà, hai cặp cựa sắt bằng kim loại là công cụ phương tiện thực hiện hành vi đánh bạc của Trần Minh T, Nguyễn Minh T1, tuy nhiên sau khi tạm giữ hai con gà đã chết, để đảm bảo không ô nhiễm môi trường Công an huyện Trà Cú đã thành lập hội đồng tiêu hủy theo quy định, đối với hai cặp cựa sắt ngày 04/6/2019, Công an huyện Trà Cú đã tịch thu bằng hình thức phạt bổ sung và thành lập hội đồng tiêu hủy theo quy định. Đối với cái cân đồng hồ bị cáo M dùng để cân, tại thời điểm bị Công an phát hiện, cái cân đã bị mất không rõ ai lấy, nên không thu giữ được. Riêng số tiền dùng để đánh bạc của Trần Minh T là 1.000.000 đồng, Nguyễn Minh

T1 là 900.000 đồng, tổng cộng 1.900.000 đồng, trong quá trình xử phạt vi phạm hành chính, Công an huyện Trà Cú đã tịch thu sung vào công quỹ nhà nước bằng hình thức phạt bổ sung.

Tại bản cáo trạng số: 40 /CT-VKSTC ngày 01/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, truy tố bị cáo Phan Văn M về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm đ, khoản 1, Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo M từ 50.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra Công an huyện Trà Cú đã xử lý theo quy định nên không đề nghị xem xét.

Về án phí đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào ngày 01/6/2019, tại khóm Y, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Phan Văn M đã có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức đá gà cho các đối tượng Trần Minh T và Nguyễn Minh T1 tham gia cá cược thắng thua bằng tiền với nhau, để thông qua đó hưởng lợi 10% số tiền thắng cược, trong khi M đã bị xử phạt hành chính vào ngày 10/11/2018 về hành vi tổ chức đánh bạc với số tiền 7.500.000 đồng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phan Văn M phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm đ, khoản 1, Điều 322 Bộ luật Hình sự như kết luận của Cáo trạng là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan T1 hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật. Những người tham gia tố tụng không khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý,

bản thân bị cáo đã có một tiền sự về hành vi rủ rê, lôi kéo tụ tập người khác để đánh bạc trái phép (đá gà), bị cáo cũng nhận thức được việc tổ chức đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không sửa đổi mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội gồm cân đồng hồ để xác định trọng lượng gà, băng keo quấn cửa gà, liên lạc với các đối tượng tham gia đánh bạc để tổ chức cho các đối tượng này cá cược và hưởng lợi ích từ việc thu tiền hoa hồng.

Nhằm để giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm có chiều hướng gia tăng như hiện nay. Hội đồng xét xử xét thấy nên áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; xét thấy bị cáo thật thà khai báo và tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi của mình. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, đồng thời tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa hành vi sai phạm của mình để trở thành người có ích cho gia đình xã hội sau này.

[3] Về vật chứng: Xét thấy Cơ quan điều tra Công an huyện Trà Cú đã xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Xét thấy mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn M phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

- Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Phan Văn M 50.000.000 đồng (*năm mươi triệu đồng*).

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- Bị cáo và người liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Công an huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Duyên